

Số: 50 /BC-HĐND

Bắc Giang, ngày 25 tháng 4 năm 2024

## BÁO CÁO

Kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu học phí và mức thu, cơ chế quản lý sử dụng các khoản thu dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục từ năm học 2023-2024 và các năm học tiếp theo tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Văn hóa - Xã hội tổ chức hội nghị thẩm tra dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu học phí và mức thu, cơ chế quản lý sử dụng các khoản thu dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục từ năm học 2023-2024 và các năm học tiếp theo tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Ban Văn hóa - Xã hội báo cáo kết quả như sau:

### 1. Căn cứ pháp lý

Dự thảo Nghị quyết quy định mức thu học phí và mức thu, cơ chế quản lý sử dụng các khoản thu dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục từ năm học 2023-2024 và các năm tiếp theo tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị quyết) được xây dựng đảm bảo trên cơ sở các căn cứ pháp lý gồm:

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Luật Giá ngày 20/6/2012; Luật Giáo dục ngày 14/6/2019<sup>(1)</sup>;

- Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

<sup>(1)</sup> Điều 99, Luật Giáo dục năm 2019 quy định: "Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định khung học phí hoặc mức học phí cụ thể, các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập theo thẩm quyền quản lý nhà nước về giáo dục trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh".

và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo<sup>(2)</sup>;

- Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo<sup>(3)</sup>.

Từ những căn cứ nêu trên, Ban Văn hóa - Xã hội nhận thấy việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh là cần thiết, đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật

## **2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

Ngày 09/7/2020, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 10/NQ-HĐND quy định mức thu học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang từ năm học 2020-2021, đã áp dụng thực hiện trong năm học 2020-2021 và năm học 2021 - 2022.

Ngày 14/7/2023, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 40/2023/NQ-HĐND quy định mức thu học phí tăng hơn so với năm học 2021-2022 (theo đúng khung học phí tại Nghị định 81/2021/NĐ-CP), tuy nhiên, ngày 31/12/2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 97/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 trong đó có quy định: “HĐND các tỉnh và các cơ sở giáo dục đã ban hành khung học phí hoặc mức thu học phí năm học 2023-2024 theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP với mức học phí tăng so với năm học 2021-2022 nhưng ngân sách địa phương không đảm bảo phần

<sup>(2)</sup> Khoản 2, Điều 9, Nghị định số 81/2021/NĐ-CP quy định: “Hội đồng nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào quy định trên để quyết định khung học phí hoặc mức học phí cụ thể đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập thuộc thẩm quyền và quyết định việc sắp xếp, phân loại các vùng trên địa bàn để cơ sở giáo dục áp dụng mức thu học phí”.

<sup>(3)</sup> Điểm a, khoản 1 Điều 1 Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ “Đối với cơ sở giáo dục chưa tự bảo đảm chi thường xuyên: Giữ ổn định mức thu học phí từ năm học 2023 - 2024 bằng mức thu học phí của năm học 2021 - 2022 do Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành áp dụng tại địa phương”.

- Điểm a, khoản 2 Điều 3 Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định “ Đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập Trường hợp Hội đồng nhân dân các tỉnh và các cơ sở giáo dục đã ban hành khung học phí hoặc mức thu học phí năm học 2023 - 2024 theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP với mức học phí tăng so với năm học 2021 - 2022 thì ngân sách địa phương đảm bảo phần chênh lệch tăng thêm so với số thu học phí năm học 2021 - 2022. Mức hỗ trợ cho từng cơ sở giáo dục do địa phương xem xét quyết định.

chênh lệch tăng thêm so với mức thu học phí năm học 2021-2022 thì phải thực hiện điều chỉnh theo quy định của Nghị định này”.

Hiện nay, Bắc Giang là tỉnh chưa tự chủ được ngân sách do đó chưa bảo đảm được phần chênh lệch tăng thêm nên việc sửa đổi, bổ sung nội dung về mức thu học phí tại Nghị quyết số 40/2023/NQ-HĐND là phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

### **3. Về trình tự, thủ tục**

Hồ sơ, tờ trình, dự thảo Nghị quyết được xây dựng tuân thủ đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 34/2015/NĐ-CP ngày 14/5/2016.

### **4. Về nội dung tờ trình, dự thảo Nghị quyết**

Qua thẩm tra, Ban Văn hóa - Xã hội cơ bản nhất trí với nội dung tờ trình, dự thảo Nghị quyết, đồng thời đề nghị UBND tỉnh chỉnh sửa, bổ sung một số nội dung sau:

#### **4.1. Về dự thảo Tờ trình**

- Đề nghị bổ sung vào phần cơ sở thực tiễn của Tờ trình nội dung: HĐND tỉnh Bắc Giang ban hành Nghị quyết số 40/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 quy định mức thu học phí tăng hơn so với năm học 2021-2022, tuy nhiên, do ngân sách địa phương chưa bảo đảm được phần chênh lệch tăng thêm do đó đề nghị sửa đổi, bổ sung nội dung về mức thu học phí tại Nghị quyết số 40/2023/NQ-HĐND là phù hợp với Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ. Tại Nghị định số 97/2023/NĐ-CP quy định rõ 02 trường hợp: Trường hợp thứ nhất là HĐND các tỉnh và các cơ sở giáo dục đã ban hành khung học phí hoặc mức thu học phí năm 2023-2024 theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP với mức học phí tăng so với năm học 2021-2022 thì ngân sách địa phương đảm bảo phần chênh lệch tăng thêm so với tổng số thu học phí năm học 2021-2022. Mức hỗ trợ cho từng cơ sở giáo dục do địa phương xem xét quyết định. Trường hợp thứ 2 là HĐND các tỉnh và các cơ sở giáo dục đã ban hành khung học phí hoặc mức thu học phí năm học 2023-2024 theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP với mức học phí tăng so với năm học 2021-2022 nhưng ngân sách địa phương không đảm bảo phần chênh lệch tăng thêm so với mức thu học phí năm học 2021-2022 thì phải thực hiện điều chỉnh theo quy định của Nghị định này.

- Cần giải thích và nêu rõ hơn căn cứ quy định các thị trấn An Châu, Tây Yên Tử, Chũ không thuộc diện thu học phí theo mức của khu vực thành thị.

#### 4.2. Về dự thảo Nghị quyết

- Để thuận tiện cho các cơ sở giáo dục khi thực hiện và tránh việc ban hành Phụ lục kèm theo Nghị quyết, đề nghị quy định cụ thể các nội dung được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 của dự thảo Nghị quyết (tức là đưa các nội dung của Phụ lục I vào ngay tại Dự thảo Nghị quyết). Cần diễn đạt lại việc xác định các xã, thị trấn thuộc khu vực được ưu tiên về học phí (An Châu, Tây Yên Tử, Chũ) theo phân loại của Trung ương để bảo đảm tính thống nhất, lâu dài trong việc thực hiện Nghị quyết (tránh việc Trung ương thay đổi phân vùng thì lại phải sửa Nghị quyết).

- Đề nghị sửa đổi, bổ sung Điều 2 về Điều khoản thi hành một số nội dung sau:

+ Bổ sung quy định chuyên tiếp để đảm bảo hiệu lực thi hành của Nghị quyết (Thực hiện sự chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, để thực hiện Nghị quyết số 40/2023/NQ-HĐND, UBND tỉnh đã có văn bản cho phép các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh tạm thu học phí theo mức của năm học 2021-2022, hiện nay đã thực hiện thu đối với học kỳ 1 của năm học 2023-2024).

+ Tại “Điều 2. Điều khoản thi hành”: Bổ sung quy định “Giao UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết” và xác định rõ ngày có hiệu lực của Nghị quyết.

Trên đây là báo cáo kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu học phí và mức thu, cơ chế quản lý sử dụng các khoản thu dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục từ năm học 2023-2024 và các năm học tiếp theo tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Ban Văn hóa - Xã hội trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

#### Nơi nhận:

- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng;
- Lưu: VT, CTHĐND.

TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI



Hà Văn Bé